| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NINH KIỀU**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Số: 71/2023/QĐST-VHNGĐ *N, ngày 13 tháng 10 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 311/2023/TLST-VHN ngày 20 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân*:

- Bà Đặng Thị T, sinh năm 1983.

ĐKTT: 515/129 đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: Số nhà C, đường B, KDC I, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ

- Ông Trần Tân K, sinh năm 1982.

ĐKTT: 515/129 đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: E, khu V, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Có 03 con chung tên: Trần Cát K1 (nam), sinh ngày 31/3/2010; Trần Minh C (nam), sinh ngày 19/02/2013 và Trần Kim N (nữ), sinh ngày 20/11/2015. Sau khi ly hôn, bà T, ông K thống nhất giao cháu Trần Cát K1 và cháu Trần Kim N cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông K cấp dưỡng nuôi con chung cho mỗi cháu 5.000.000đồng/tháng. Giao Cháu Trần Minh C cho ông K trực tiếp chắm sóc, nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà T, ông K thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà T, ông K không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản

ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị T và ông Trần Tân K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Cát K1 và cháu Trần Kim N cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông K cấp dưỡng nuôi con chung cho mỗi cháu 5.000.000đồng/tháng. Giao Cháu Trần Minh C cho ông K trực tiếp chắm sóc, nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà T, ông K không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà T, ông K thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Bà T, ông K không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

**2**. Lệ phí hôn nhân gia đình: Bà T, ông K mỗi người phải nộp 150.000đồng. Bà T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông K, bà T phải nộp 300.000đồng. Bà T được cấn trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000090 ngày 14/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà T không phải nộp gì thêm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- VKSND Q.N;
- Đương sự;
- UBND xã T, H.P, TP . CT;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân.

**Hồ Thị Tuyết Phương**